UBND TỈNH QUẢNG NINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG

KẾT QUẢ THI NĂNG LỰC TIẾNG ANH BẬC 3
Tự do - CS2

Ngày thi: 08/01/2022

Kì 1 - Năm học 2021-2022

TT	SBD	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp	Nghe	Nói	Đọc	Viết	Tổng	Kết quả NL	Ghi chú
1	1	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	08/02/2001	ĐH QL văn hóa K5	7	17	15	12	**51**	Không đạt bậc 3	
2	2	Vũ Thị Lan	Anh	13/11/2000	ĐH QT khách sạn K3A	8	15	15	21	**59**	Không đạt bậc 3	
3	3	Nguyễn Thị Lan	Anh	27/11/2000	ĐH QT khách sạn K3B	v	v	v	v	v	v	v
4	4	Phạm Thị Quỳnh	Anh	12/10/2000	ĐH QTDVDL&LH K4A	10	18	16	10.5	**54.5**	Không đạt bậc 3	
5	5	Nguyễn Tuấn	Anh	17/03/2000	ĐH QTDVDL&LH K4B	10	15	11	15	**51**	Không đạt bậc 3	
6	6	Bùi Thị Tú	Anh	28/10/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	7	3	20	11.5	**41.5**	Không đạt bậc 3	
7	7	Đặng Châu	Anh	18/09/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	12	21	20	15	**68**	Đạt bậc 3	
8	8	Mai Minh	Anh	09/08/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	5	15	20	14.5	**54.5**	Không đạt bậc 3	
9	9	Phạm Thị Quỳnh	Anh	17/10/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	4	15	20	14	**53**	Không đạt bậc 3	
10	10	Vũ Thị Nguyệt	Anh	10/11/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	7	18	20	10.5	**55.5**	Không đạt bậc 3	
11	11	Dương Thị Ngọc	Ánh	07/11/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	10	5	20	10	**45**	Không đạt bậc 3	
12	12	Trần Văn	Bình	17/05/2001	ĐH QL văn hoá K5	v	v	v	v	v	v	v
13	13	Bùi Kim	Chi	13/12/2001	ĐH QL văn hoá K5	12	4	17	18	**51**	Không đạt bậc 3	
14	14	Vũ Tiến	Đạt	08/09/2001	ĐH QL văn hoá K5	10	9	19	12.5	**50.5**	Không đạt bậc 3	
15	15	Nguyễn Thị	Định	21/01/2000	ĐH QT khách sạn K3B	9	7	18	19	**53**	Không đạt bậc 3	
16	16	Bùi Thị	Dung	02/09/2001	ĐH QL văn hoá K5	8	9	14	16.5	**47.5**	Không đạt bậc 3	
17	17	Nguyễn Thùy	Dung	20/09/2000	ĐH QT khách sạn K3B	10	12	21	16.5	**59.5**	Không đạt bậc 3	
18	18	Vũ Thị Thanh	Dung	17/11/2000	ĐH QT khách sạn K3B	9	16	20	13.5	**58.5**	Không đạt bậc 3	
19	19	Trần Vũ	Dương	23/07/2001	ĐH QL văn hoá K5	11	8	23	19	**61**	Đạt bậc 3	
20	20	Phạm Hồng	Dương	16/05/2000	ĐH QT khách sạn K3A	9	4	17	12	**42**	Không đạt bậc 3	
21	21	Nguyễn Thị Thùy	Dương	07/11/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	10	16	22	13	**61**	Đạt bậc 3	

TT	SBD	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp	Nghe	Nói	Đọc	Viết	Tổng	Kết quả NL	Ghi chú
22	22	Bùi Mỹ	Duyên	18/06/2001	ĐH QL văn hóa K5	11	3	21	17	**52**	Không đạt bậc 3	
23	23	Vũ Thị	Giang	10/10/2000	ĐHQTDVDL&LH K4A	9	15	18	16.5	**58.5**	Không đạt bậc 3	
24	24	Ngô Thu	Hà	21/05/2000	ĐH QT khách sạn K3A	11	22	17	16	**66**	Đạt bậc 3	
25	25	Nguyễn Thu	Hà	09/04/2000	ĐH QT khách sạn K3A	8	6	17	11	**42**	Không đạt bậc 3	
26	26	Trần Thị	Hạ	13/05/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	13	6	17	14.5	**50.5**	Không đạt bậc 3	
27	27	Đồng Thị Kim	Hậu	21/05/2000	ĐH QT khách sạn K3B	14	22	18	11	**65**	Đạt bậc 3	
28	28	Trương Thị Thanh	Hiền	30/11/2000	ĐH QT khách sạn K3B	v	v	v	v	v	v	v
29	28	Bùi Công	Hiệp	09/10/1999	ĐHQTDVDL&LH K4A	10	20	17	10	**57**	Không đạt bậc 3	
30	28	Nguyễn Hoàng Minh	Hiếu	27/09/2000	ĐH QT khách sạn K3B	11	18	18	19	**66**	Đạt bậc 3	
31	31	Nguyễn Thị	Hoa	22/11/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	**4**	**8**	**10**	**5.5**	**27.5**	Không đạt bậc 3	
32	32	Ngô Thu	Hoài	01/02/2000	ĐH QT khách sạn K3B	7	5	9	16.5	**37.5**	Không đạt bậc 3	
33	33	Hoàng Duy	Hoàng	10/04/2001	ĐH QL văn hoá K5	7	20	9	7.5	**43.5**	Không đạt bậc 3	
34	34	Nguyễn Mạnh	Hùng	11/09/2001	ĐH QL văn hoá K5	6	18	12	12	**48**	Không đạt bậc 3	
35	35	Đoàn Văn	Hưng	10/04/2000	ĐH QTDVDL&LH K4A	5	14	12	16	**47**	Không đạt bậc 3	
36	36	Đặng Thanh	Hương	07/11/2000	ĐH QT khách sạn K3B	10	16	22	9.5	**57.5**	Không đạt bậc 3	
37	37	Nguyễn Thị Thu	Hường	24/10/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	7	12	15	14	**48**	Không đạt bậc 3	
38	38	Trần Thị Thu	Hường	12/11/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	8	20	15	18	**61**	Đạt bậc 3	
39	39	Phạm Thu	Huyền	29/05/2001	ĐH QL văn hoá K5	9	10	10	10.5	**39.5**	Không đạt bậc 3	
40	40	Nguyễn Thị Thu	Huyền	11/07/2000	ĐH QT khách sạn K3A	9	12	19	17	**57**	Không đạt bậc 3	
41	41	Vũ Thị	Huyền	19/10/2000	ĐH QT khách sạn K3B	7	14	13	14	**48**	Không đạt bậc 3	
42	42	Nguyễn Thị	Huyền	25/02/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	8	8	11	16.5	**43.5**	Không đạt bậc 3	
43	43	Đào Đức	Khải	28/06/2001	ĐH QL văn hoá K5	14	15	19	10.5	**58.5**	Không đạt bậc 3	
44	44	La Vĩnh Đạt	Linh	13/08/1999	ĐH QL văn hoá K5	14	8	18	11	**51**	Không đạt bậc 3	
45	45	Phạm Tú	Linh	30/12/2000	ĐH QT khách sạn K3A	9	15	10	10.5	**44.5**	Không đạt bậc 3	

TT	SBD	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp	Nghe	Nói	Đọc	Viết	Tổng	Kết quả NL	Ghi chú
46	46	Nguyễn Thị Mỹ	Lộc	24/02/2001	ĐH QL văn hoá K5	7	10	13	10.5	**40.5**	Không đạt bậc 3	
47	47	Bùi Hoàng	Long	21/08/2000	ĐH QL văn hoá K5	10	3	8	11	**32**	Không đạt bậc 3	
48	48	Nguyễn Thành	Long	26/04/2001	ĐH QL văn hoá K5	12	10	20	6	**48**	Không đạt bậc 3	
49	49	Trần Thành	Long	19/09/2000	ĐH QT khách sạn K3A	10	12	17	16	**55**	Không đạt bậc 3	
50	50	Phạm Thị Nhật	Ly	07/05/2000	ĐH QTDVDL&LH K4A	11	8	22	17.5	**58.5**	Không đạt bậc 3	
51	51	Nguyễn Thị Bích	Mai	09/09/2000	ĐH QT khách sạn K3B	13	17	23	17.5	**70.5**	Đạt bậc 3	
52	52	Phạm Thị Trà	My	22/07/2000	ĐH QT khách sạn K3A	10	5	20	10.5	**45.5**	Không đạt bậc 3	
53	53	Nguyễn Hoàng	Nam	01/02/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	7	12	14	13.5	**46.5**	Không đạt bậc 3	
54	54	Lê Phương	Nga	26/01/2001	ĐH QL văn hoá K5	10	14	13	14	**51**	Không đạt bậc 3	
55	55	Nguyễn Hải	Ngân	23/10/2000	ĐH QT khách sạn K3B	6	20	14	20	**60**	Đạt bậc 3	
56	56	Bùi Hoài	Ngọc	25/09/2001	ĐH QL văn hoá K5	10	10	19	6.5	**45.5**	Không đạt bậc 3	
57	57	Lục Thị	Ngọc	15/10/2000	ĐH QT khách sạn K3A	11	16	22	11	**60**	Đạt bậc 3	
58	58	Phạm Minh	Ngọc	21/12/2000	ĐH QTDVDL&LH K4A	13	12	22	10	**57**	Không đạt bậc 3	
59	59	Giản Thị Hoàng	Nhi	05/11/2001	ĐH QL văn hoá K5	14	16	19	14	**63**	Đạt bậc 3	
60	60	Hoàng Hải	Nhi	17/10/2001	ĐH QL văn hoá K5	13	18	19	17.5	**67.5**	Đạt bậc 3	
61	61	Vũ Thị	Nhung	13/11/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	**6**	**1**	**25**	**7**	**39**	Không đạt bậc 3	
62	62	Nguyễn Mai	Phương	30/07/2000	ĐH QTDVDL&LH K4C	4	12	24	9.5	**49.5**	Không đạt bậc 3	
63	63	Nguyễn Hà Minh	Phượng	16/03/2000	ĐH QT khách sạn K3B	8	15	21	11	**55**	Không đạt bậc 3	
64	64	Phạm Thế	Quang	20/06/2000	ĐH QT khách sạn K3B	9	18	18	11.5	**56.5**	Không đạt bậc 3	
65	65	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	21/09/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	9	16	20	10	**55**	Không đạt bậc 3	
66	66	Đoàn Phương	Thanh	30/12/2000	ĐH QT khách sạn K3A	12	16	23	10.5	**61.5**	Đạt bậc 3	
67	67	Vũ Thị Thanh	Thu	05/12/1999	ĐH QTDVDL&LH K4B	v	v	v	v	v	v	v
68	68	Nguyễn Thị	Thuận	23/04/2000	ĐH QT khách sạn K3B	5	3	25	7.5	**40.5**	Không đạt bậc 3	
69	69	Trần Huy	Thuận	12/03/2000	ĐH QT khách sạn K3B	10	20	23	11	**64**	Đạt bậc 3	
70	70	Phạm Thu	Thùy	14/03/2001	ĐH QL văn hoá K5	6	13	18	17.5	**54.5**	Không đạt bậc 3	

TT	SBD	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp	Nghe	Nói	Đọc	Viết	Tổng	Kết quả NL	Ghi chú
71	71	Nguyễn Thị	Thùy	15/11/2000	ĐH QT khách sạn K3A	12	8	23	15.5	**58.5**	Không đạt bậc 3	
72	72	Trần Vũ Đan	Thùy	29/01/2000	ĐH QT khách sạn K3B	9	0	20	6.5	**35.5**	Không đạt bậc 3	
73	73	Nguyễn Thị Thu	Thủy	25/09/2000	ĐH QT khách sạn K3A	16	8	21	9.5	**54.5**	Không đạt bậc 3	
74	74	Nguyễn Hạnh	Trang	24/07/2000	ĐH QT khách sạn K3A	12	19	21	16	**68**	Đạt bậc 3	
75	75	Nguyễn Thị	Trang	19/09/2000	ĐH QT khách sạn K3A	15	16	23	18.5	**72.5**	Đạt bậc 3	
76	76	Nguyễn Thị Thùy	Trang	20/06/2000	ĐH QT khách sạn K3B	12	18	23	15.5	**68.5**	Đạt bậc 3	
77	77	Trần Quang	Trọng	11/11/2000	ĐH QT khách sạn K3B	18	18	23	7	**66**	Đạt bậc 3	
78	78	Đỗ Thị Thu	Uyên	12/07/2000	ĐH QT khách sạn K3B	16	16	18	9.5	**59.5**	Không đạt bậc 3	
79	79	Nguyễn Hà	Vy	20/08/2000	ĐH QT khách sạn K3A	8	14	18	7	**47**	Không đạt bậc 3	
80	80	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	23/02/2000	ĐH QT khách sạn K3A	19	13	17	11	**60**	Đạt bậc 3	
81	81	Đỗ Thị Hải	Yến	19/05/2001	ĐH QL văn hoá K5	21	2	21	11	**55**	Không đạt bậc 3	
82	82	Nguyễn Tùng	Hiếu	13/05/2000	ĐH QTDVDL&LH K4A	11	15	20	14	**60**	Đạt bậc 3	
83	83	Hoàng Ngọc	Minh	02/05/2000	ĐH QTDVDL&LH K4C	18	12	24	17	**71**	Đạt bậc 3	
84	84	Phạm Minh	Đức	24/11/2000	ĐH QT khách sạn K3B	16	15	24	14	**69**	Đạt bậc 3	
85	85	Nguyễn Thị Thu	Huyền	23/02/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	16	2	22	14	**54**	Không đạt bậc 3	
86	86	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	06/08/2000	ĐH QTNH&DVAU K1	16	14	22	11.5	**63.5**	Đạt bậc 3	
87	87	Trịnh Minh	Hiếu	21/07/2000	ĐH QTDVDL&LH K4C	16	17	22	16	**71**	Đạt bậc 3	
88	88	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	19/01/2000	ĐH QTDVDL&LH K4B	18	20	21	12	**71**	Đạt bậc 3	

Tổng số SV theo DS **88 SV**
Tổng số SV dự thi **84 SV**
Tổng số SV vắng thi **4 SV**
Tổng số SV đạt NLTA Bậc 3 **25 SV**

Quảng Ninh, ngày 18 tháng 01 năm 2022
PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG